

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh
Cao Bằng giai đoạn 2023-2030

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2023-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, sự tham gia của từng gia đình, cá nhân và cộng đồng đối với công tác bình đẳng giới, nhằm tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh Cao Bằng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt 50% vào năm 2025 và khoảng 60% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025 và dưới 25% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 27% vào năm 2025 và 30% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 và 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 đạt 80% và đến 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2025 đạt 50% và đến năm 2030 đạt 70% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- Chỉ tiêu 3: Từ năm 2025 trở đi, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ tiêu 4: Đến năm 2025 có 70% và năm 2030 có 100% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 111 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025 và 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2025 và xuống dưới 42/100.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 23 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 18 ca sinh/1.000 vào năm 2025 và dưới 18 ca sinh/1.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Phần đầu đến năm 2030, toàn tỉnh có ít nhất một cơ sở y tế cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới.

đ) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm từ năm 2025 trở đi.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 90% vào năm 2025 và khoảng 99% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 85% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên, được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 30% vào năm 2025 và 40% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

e) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 60% vào năm 2025 và 80% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: Từ năm 2025 trở đi 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3. Từ năm 2025 trở đi 100% xã, phường, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ tiêu 4: Phân đầu, duy trì đạt 100% các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tốt công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và kế hoạch Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; chú trọng tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách pháp luật và kiến thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, tổ chức, gia đình và công dân trong công tác bình đẳng giới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác bình đẳng giới

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền các cấp trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới; ban hành văn bản chỉ đạo cụ thể việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chiến lược quốc gia và kế hoạch hành động hàng năm, coi đây là tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Quan tâm thực hiện công tác cán bộ nữ, đảm bảo cán bộ nữ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm đảm bảo tỷ lệ theo quy định.

c) Tăng cường công tác phối hợp liên ngành kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

2. Rà soát, hoàn thiện các chính sách, quy định nhằm bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trên tất cả các lĩnh vực đang được triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Chú trọng việc lồng ghép các chỉ tiêu vào trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án khác đang triển khai tại sở, ngành, địa phương để tận dụng các nguồn lực sẵn có; thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép giới trong quá trình xây dựng và thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, dự án có liên quan.

3. Đề xuất xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án, mô hình về bình đẳng giới phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị, địa phương như: thực hiện thí điểm việc đưa nội dung về giới, bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng ở các cấp bậc học phù hợp, đồng thời, xây dựng lộ trình nâng cao năng lực cho giáo viên về giảng dạy các nội dung bình đẳng giới; nghiên cứu, xây dựng các mô hình nhằm thúc đẩy bình đẳng giới tại các địa phương có nguy cơ bất bình đẳng giới (thay đổi hương ước, quy ước, tập quán có nhiều định kiến giới); mô hình hỗ trợ sinh kế, việc làm bền vững cho những nhóm đối tượng

chịu nhiều ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; mô hình hỗ trợ nhóm nữ công nhân ở khu công nghiệp, khu chế xuất; mô hình nam giới tiên phong thúc đẩy bình đẳng giới; mô hình nhóm phụ nữ tự lực nhằm khuyến khích phụ nữ tìm đến sự hỗ trợ khi bị bạo lực. Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý ở các cấp và quá trình ra quyết định liên quan đến chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị quyết số 28/NQ-CP, Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản liên quan về công tác bình đẳng giới đến các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

- Tổ chức các hoạt động quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo về công tác bình đẳng giới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân.

- Các cơ quan báo chí, truyền hình, các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền; tăng cường sự trao đổi, phối hợp trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về bình đẳng giới giữa các cơ quan chuyên môn với các cơ quan truyền thông ở địa phương, cán bộ thông tin cơ sở để nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông về bình đẳng giới nhằm tạo sự thay đổi trong nhận thức và thực hành về bình đẳng giới của các tầng lớp nhân dân. Chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, thanh niên vào các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương. Gắn kết việc tuyên truyền các nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP, Kế hoạch của UBND tỉnh vào trong các nội dung truyền thông của Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

c) Triển khai các hoạt động truyền thông nhằm thay đổi quan niệm truyền thống về phân công lao động theo giới trong gia đình theo hướng tăng cường trách nhiệm của nam giới trong chia sẻ việc nhà và chăm sóc các thành viên trong gia đình; tổ chức chiến dịch truyền thông “việc nhà bình đẳng” nhân ngày gia đình Việt Nam (28/6), ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10), đặc biệt trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12).

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp và gián tiếp nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới.

- Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong các hoạt động truyền thông theo đúng quy định.

- Tăng cường xã hội hóa các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới nhằm huy động tối đa, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Đa dạng hóa các sản phẩm và hình thức truyền thông về bình đẳng giới như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin bài về bình đẳng giới phát trên hệ thống thông tin đại chúng; căn cứ tình hình thực tiễn, tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội thi, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm thực hiện bình đẳng giới; xây dựng các sản phẩm truyền thông: pa nô, băng zôn, tờ rơi, sổ tay, mũ, áo,... để tuyên truyền các thông điệp về bình đẳng giới.

- Triển khai các biện pháp như tuyên truyền, vận động chuyển đổi hành vi của người dân về hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh, vị trí và vai trò của phụ nữ hiện nay. Thực hiện nghiêm túc việc giữ bí mật về giới tính của thai nhi trước khi sinh. Tuyên truyền, vận động người dân không thực hiện việc phá thai vì lý do lựa chọn giới tính, trừ các trường hợp bệnh lý.

5. Tăng cường nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới

a) Nâng cao năng lực về bình đẳng giới

- Tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ cho thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới, hội phụ nữ các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở.

- Tổ chức tập huấn kiến thức về giới, kỹ năng lồng ghép giới trong quá trình xây dựng và thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, dự án cho cán bộ làm công tác pháp chế và cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới các sở, ngành, địa phương; tập huấn kiến thức về giới, bình đẳng giới cho cán bộ thanh tra, tư pháp, phóng viên, biên tập viên.

- Nâng cao năng lực về quản lý, lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ nữ thuộc diện quy hoạch và nữ đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

b) Thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp theo quy định hiện hành, bố trí đủ cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

6. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương trong triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về bình đẳng giới

Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp để triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về bình đẳng giới thống nhất, đồng bộ, hiệu quả thông qua các hoạt động như: truyền thông, tập huấn; kiểm tra, giám sát; xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, mô hình liên quan nhằm thực hiện thành công Kế hoạch.

7. Thu thập số liệu, xây dựng báo cáo định kỳ hằng năm, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch

- Tổ chức thu thập số liệu thống kê có tách biệt giới tính trong các lĩnh vực liên quan tới thực hiện bình đẳng giới nói chung và việc thực hiện Kế hoạch nói

riêng trong phạm vi của địa phương mình nhằm phục vụ cho công tác lập kế hoạch, tham mưu xây dựng chính sách về bình đẳng giới và báo cáo hằng năm.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ; đánh giá tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch vào năm 2025, năm 2030. Tổ chức biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch và các chương trình, đề án có liên quan đến bình đẳng giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các sở, ngành, đoàn thể và các địa phương; các chương trình, kế hoạch liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; các nguồn huy động khác.

2. Các sở, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm; lồng ghép chương trình, dự án về bình đẳng giới trong công tác an sinh xã hội.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, đội ngũ cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bình đẳng giới và cán bộ các ngành, đoàn thể, cơ sở.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo các cơ quan cấp trên theo quy định.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1,2 của mục tiêu 2; chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực trên cơ sở giới), chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 3 của mục tiêu 5; chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của tỉnh.

- Hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

- Thu thập, biên soạn và công bố kịp thời số liệu thuộc bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của tỉnh hằng năm.

- Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan tới thực hiện chỉ tiêu 3 của mục tiêu 2; chỉ tiêu 1 mục tiêu 3; chỉ tiêu 4 mục tiêu 5 Kế hoạch này.

3. Sở Tài chính:

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn, tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục bố trí kinh phí và phối hợp với các cơ quan chủ quản Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) lồng ghép nguồn vốn thực hiện để thực hiện các Chương trình, kế hoạch về bình đẳng giới.

4. Sở Tư pháp:

- Hướng dẫn lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Xây dựng Chương trình nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế.

5. Sở Nội vụ:

- Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu của mục tiêu 1.

6. Sở Y tế:

- Triển khai các hoạt động bảo đảm thực hiện mục tiêu về bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, cảnh báo và chủ động kiểm soát, giải quyết các nguyên nhân sâu xa dẫn đến mất cân bằng giới tính ở trẻ sơ sinh.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu của mục tiêu 4 Kế hoạch này.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Đưa nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào giảng dạy tại các cấp học.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1 và 2 của mục tiêu 5 Kế hoạch này.

8. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí và Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết số 28/NQ-CP, Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản liên quan về bình đẳng giới trên Báo, Đài và hệ thống thông tin cơ sở.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Hướng dẫn triển khai các hoạt động hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình; thu thập, thống kê số liệu liên quan tới số nạn nhân bị bạo lực gia đình, số nạn nhân và người gây bạo lực gia đình được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn.

- Truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các sản phẩm quảng cáo có nội dung định kiến giới.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực gia đình) của mục tiêu 3 Kế hoạch này.

10. Công an tỉnh:

Chủ trì xây dựng, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống mua bán người; phối hợp với các đơn vị, sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan phát hiện sớm, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình.

11. Các Sở, ban ngành tỉnh:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, xây dựng Kế hoạch triển khai; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chủ trì trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp giao tại Kế hoạch.

12. UBND các huyện, thành phố:

- Chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch cho từng giai đoạn 5 năm và hàng năm của địa phương; lồng ghép thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan; hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết Kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới tại địa phương gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo các cơ quan cấp trên theo quy định.

13. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ về Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2023-2030 gắn với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Dự án 8) vào các nội dung phù hợp để triển khai thực hiện.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ Hội, hội viên về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản của Trung ương Hội, của tỉnh liên quan đến công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Đặc biệt, quan tâm xây dựng các chương trình, sự kiện cộng đồng nhằm tuyên truyền về bình đẳng giới nói chung, bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị nói riêng và vai trò, năng lực, phẩm chất của phụ nữ Việt Nam nhân các sự kiện, ngày kỷ niệm.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong nhân dân; tham gia xây dựng và giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) trước ngày 25/11 hằng năm và cả giai đoạn (*theo hướng dẫn*) để tổng hợp, báo cáo các cơ quan cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2023-2030. Căn cứ nhiệm vụ giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức CT-XH;
- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo CB, Đài PT-TH Cao Bằng;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; CVVX, TTTT;
- Lưu: VT, VX_{HN}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Trường Huy